ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 503 /QĐ- UBND	*Bắc Giang, ngày 30 tháng 3 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, Phiên bản 1.0.

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
ĐẾN Số: 1416
Ngày: 14/4/17
Chuyển:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2015;

Căn cứ Luật giao dịch điện tử ngày 29/11/2015; Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 36a/NQ- CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016- 2020;

Căn cứ các văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông: Công văn số 1178/BTTTT- THH ngày 24/4/2015 ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Phiên bản 1.0; Công văn số 2384/BTTTT- THH ngày 28/7/2015 hướng dẫn mẫu Đề cương Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp Bộ, mẫu Đề cương Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh;

Xét đề nghị của Sở thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 06/TTr-STTTT ngày 23/3/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, Phiên bản 1.0 với nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh

a) Mục tiêu chung:

Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang nhằm mục đích quy hoạch việc ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính của Tỉnh giúp cung cấp dịch vụ công tới người dân, doanh nghiệp nhanh chóng, đơn giản, thuận lợi và tiết kiệm chi phí. Quy hoạch theo một trình tự khoa học, tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp, dư thừa dữ liệu; giúp lãnh đạo các cấp đưa ra những quyết định chính xác, hiệu quả, phù hợp với các mục tiêu phát triển kinh tế, chính trị, xã hội của Tỉnh.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Xác định các định hướng nghiệp vụ, định hướng công nghệ và các nguyên tắc ứng dụng công nghệ thông tin.

- Xác định trạng thái hiện tại của hệ thống thông tin thông qua các khảo sát để xây dựng kiến trúc thông tin hiện tại bao gồm: Kiến trúc logic và kiến trúc triển khai.

- Xây dựng trạng thái tương lai mong muốn của kiến trúc nghiệp vụ, kiến trúc thông tin, gắn liền với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời phù hợp với định hướng nghiệp vụ, định hướng công nghệ và các nguyên tắc ứng dụng công nghệ thông tin. Trạng thái tương lai được mô tả tập trung chính trong phần kiến trúc thông tin xây dựng ở mức khái niệm, logic và mức độ cụ thể bao gồm các quan hệ dữ liệu đến nghiệp vụ, dữ liệu đến ứng dụng và dữ liệu đến hạ tầng kỹ thuật.

- Xác định phương án, lộ trình và kế hoạch thực hiện các giải pháp, dự án nhằm chuyển đổi từ trạng thái hiện trạng sang trạng thái mong muốn.

2. Định hướng phát triển Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh

a) Kiến trúc Chính quyền điện tử cung cấp một mô tả tổng thể kiến trúc dưới hình thức các tiêu chuẩn, hướng dẫn và mô hình kiến trúc ở nhiều khía cạnh khác nhau, gồm: Người dùng, nghiệp vụ dịch vụ công trực tuyến, dữ liệu, ứng dụng và công nghệ.

b) Kiến trúc Chính quyền điện tử Tỉnh đảm bảo tính liên tục và liền mạch của thông tin, cải thiện sự gắn kết của các hệ thống thông tin của Tỉnh và hỗ trợ dễ dàng tích hợp với các hệ thống ứng dụng của Chính phủ/Bộ, Ngành.

c) Kiến trúc Chính quyền điện tử Bắc Giang là mô hình gồm 5 tầng sau: Nghiệp vụ -> Ứng dụng -> CSDL -> Chia sẻ, liên thông -> Hạ tầng. Mô hình kiến trúc này đưa ra một cái nhìn bao quát về các thành phần kiến trúc sẽ được xây dựng bao gồm: Các đối tượng sử dụng hệ thống; các hệ thống bên ngoài cần tương tác; các dịch vụ cho người dùng, ứng dụng, dữ liệu dùng chung, công nghệ; hạ tầng kỹ thuật.

3. Các nguyên tắc xây dựng Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh:

a) Phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của tỉnh;

b) Được triển khai ở 3 cấp hành chính của tỉnh;

c) Đảm bảo cho việc tích hợp liên thông giữa các đơn vị trong tỉnh;

d) Thúc đẩy chia sẻ tài nguyên chung giữa các đơn vị trong tỉnh;

đ) Đảm bảo tính kế thừa dữ liệu;

e) Đảm bảo kết nối được giữa các ứng dụng nghiệp vụ dịch vụ công với các ứng dụng nội bộ trong tỉnh;

g) Xây dựng sự đồng thuận và sự cộng tác giữa các đơn vị trong Tỉnh;

h) Phù hợp với cơ chế quản lý điều hành công nghệ thông tin, truyền thông của Tỉnh;

i) Phù hợp với điều kiện về nguồn nhân lực công nghệ thông tin, truyền thông của Tỉnh.

4. Mô hình Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh

Kiến trúc Chính quyền điện tử Tỉnh Bắc Giang được xây dựng là Kiến trúc phân tầng với nguyên tắc: Tầng sau cung cấp dịch vụ cho tầng trước, phân chia khái niệm phức tạp của kiến trúc Chính quyền điện tử thành các lớp với chức năng, nhiệm vụ xác định, từ đó đưa ra thông tin đơn giản và dễ hiểu hơn *(cụ thể theo sơ đồ dưới).*

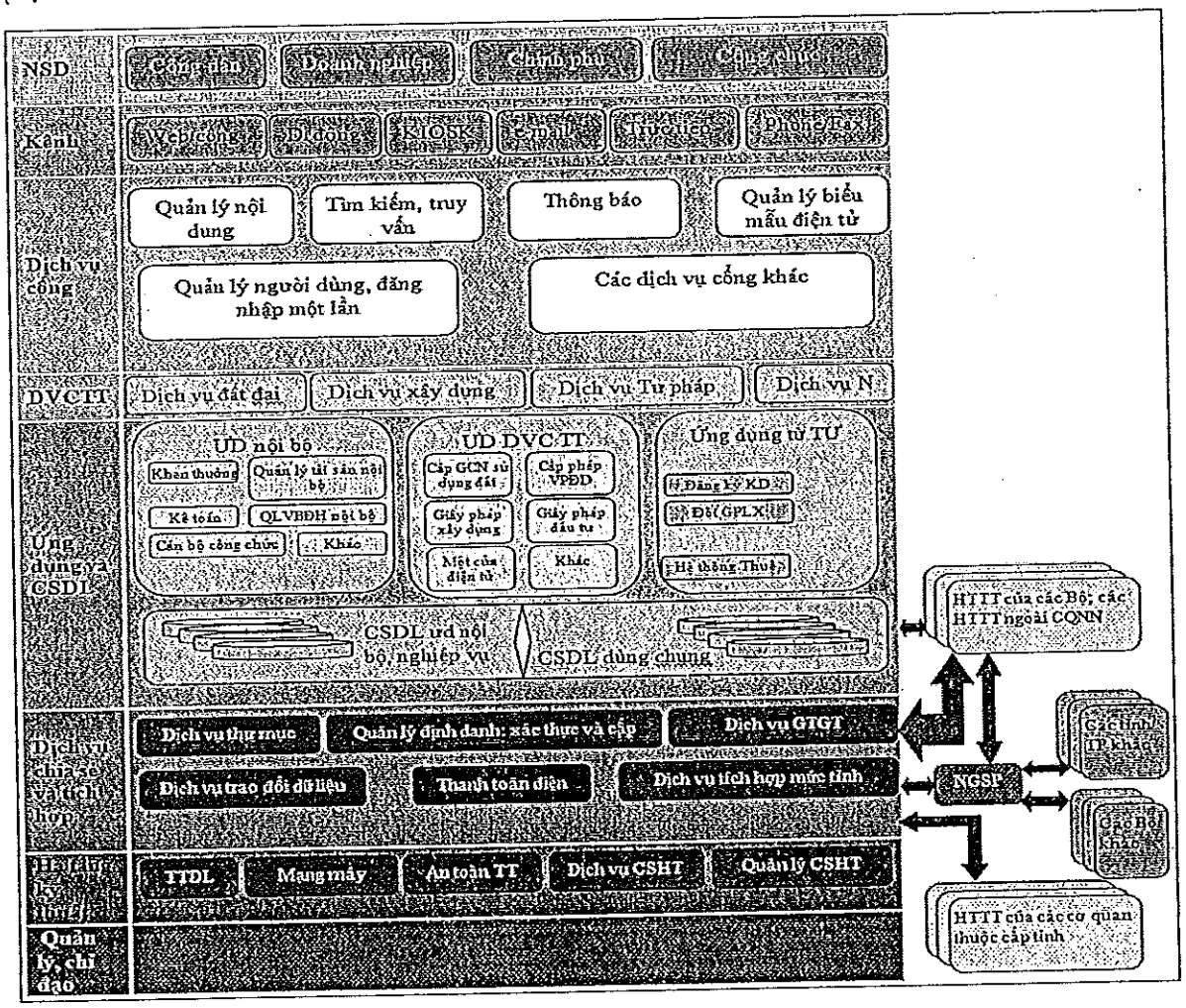

Kiến trúc trên bao gồm các thành phần chính sau:

a) Người sử dụng: Bao gồm người dân; các doanh nghiệp; các cán bộ công chức, viên chức nhà nước.

Nhóm người dùng nội bộ sẽ được quản lý thông qua cơ sở dữ liệu người dùng, trên cơ sở xây dựng hệ thống đăng nhập một lần (SSO) để cung cấp dịch vụ truy cập hệ thống ứng dụng của tỉnh cho cán bộ, công chức thông qua tài khoản email cá nhân.

Nhóm người dùng từ bên ngoài *(doanh nghiệp và các tổ chức)*: Yêu cầu phải đăng ký để được cấp quyền truy cập hệ thống, hình thành nên cơ sở dữ liệu người dùng là doanh nghiệp; doanh nghiệp có thể sử dụng tài khoản được cấp này để truy cập vào bất kể dịch vụ công nào của tỉnh.

b) Kênh truy cập: Bao gồm và không giới hạn bởi các trang thông tin điện tử/cổng thông tin điện tử *(website/portal)*, thư điện tử *(email)*, điện thoại (*cố định hoặc di động)*, máy fax, hoặc có thể đến trực tiếp gặp các cơ quan chính quyền.

c) Dịch vụ Cổng thông tin: Bao gồm các dịch vụ cơ bản như:

- Hệ thống quản lý nội dung (CMS): Được sử dụng để trợ giúp người sử dụng trong quá trình quản lí nội dung.

- Tìm kiếm, truy vấn: Công cụ truy vấn dữ liệu được tích hợp trên cổng, giúp cho người dùng có thể tìm kiếm cụm từ, bài viết, đề tài, tập tin, hay dữ liệu được cung cấp bởi cổng thông tin đó một cách nhanh chóng và đầy đủ.

- Quản lý biểu mẫu điện tử: Trong ngân hàng biểu mẫu điện tử của các thủ tục hành chính, công cụ này sẽ được sử dụng cho việc quản lý, tìm kiếm các biểu mẫu phù hợp với từng thủ tục hành chính.

- Quản lý người dùng, đăng nhập một lần: Cả 2 loại dữ liệu về cán bộ, công chức và người dân, doanh nghiệp được tạo lập thành cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh và tiến hành xây dựng hệ thống đăng nhập 01 lần (SSO) thông qua tài khoản email của người sử dụng.

- Cổng thủ tục hành chính: Được tích hợp lên Cổng thông tin của Tỉnh để báo cáo các số liệu về việc đăng ký sử dụng dịch vụ công của người dân, báo cáo các số liệu về tiến độ thực hiện, công khai minh bạch các số liệu về việc tiếp nhận và xử lý thông tin trong các thủ tục hành chính của các đơn vị trong Tỉnh.

d) Dịch vụ công trực tuyến: Toàn bộ dịch công trực tuyến của tỉnh. Trong giai đoạn 2016 – 2020 tiến hành xây mới 32 nhóm đại diện cho 754 dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 4.

đ) Ứng dụng nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu: Bao gồm các ứng dụng cần thiết cho hoạt động và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Ứng dụng do Tỉnh triển khai: Bao gồm các ứng dụng nhiệp vụ cấp tỉnh, phục vụ cung cấp các dịch vụ công cấp tỉnh, trong đó có các dịch vụ công trực tuyến, cụ thể là 24 ứng dụng cho 32 nhóm dịch vụ công.

- Ứng dụng do Trung ương triển khai: Trong quá trình xây dựng các dịch vụ công mức cao, tỉnh sẽ tiến hành tích hợp dữ liệu với các hệ thống của Trung ương.

- Ứng dụng nội bộ cấp Tỉnh: Là các ứng dụng cung cấp các khả năng hỗ trợ việc quản lý hiệu quả và thực hiện các nghiệp vụ bên trong nhằm nâng cao khả năng quản lý tài nguyên *(con người, tài sản hữu hình, tài chính, tài nguyên số, ...)* của các cơ quan; tham gia vào quá trình trao đổi thông tin trong tương lai của Kiến trúc Chính quyền điện tử Bắc Giang.

e) Cơ sở dữ liệu: Bao gồm các cơ sở dữ liệu cũ và mới; cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu ứng dụng nội bộ.

f) Dịch vụ chia sẻ và tích hợp: Thành phần cung cấp khả năng tích hợp các ứng dụng và dịch vụ nói chung, nhằm tạo ra các dịch vụ tích hợp nhưng không phá vỡ cấu trúc, gián đoạn hoạt động của các ứng dụng/dịch vụ đang hoạt động. Thành phần này tạo cơ sở cho nhiều ứng dụng/dịch vụ khác nhau có thể giao tiếp với nhau một cách thông suốt trong một môi trường không thuần nhất về nền tảng phát triển các ứng dụng và dịch vụ, từ đó, hướng đến cung cấp các dịch vụ chất lượng cao theo cơ chế liên thông. Thành phần này còn cung cấp khả năng cho phép các hệ thống ứng dụng mới truy nhập vào các hệ thống ứng dụng có sẵn, nhằm tận dụng tối đa các nguồn lực đã đầu tư vào các hệ thống và nền tảng có sẵn.

g) Cơ sở hạ tầng: Thành phần cung cấp hạ tầng, phương tiện, nền tảng phục vụ cho người sử dụng và các ứng dụng, cụ thể bao gồm:

- Trang thiết bị người dùng cuối: Bao gồm máy tính cá nhân, máy tính xách tay, các thiết bị hỗ trợ cá nhân phục vụ công việc của các cán bộ, các trang thiết bị phục vụ việc truy cập thông tin, sử dụng dịch vụ của người dân và doanh nghiệp.

- Hệ thống mạng: Thành phần then chốt nhằm đáp ứng yêu cầu hạ tầng kết nối các dịch vụ nền và các ứng dụng, dịch vụ, nhằm đáp ứng mục tiêu sẵn sàng phục vụ nhu cầu truyền nhận dữ liệu và khai thác thông tin của các cơ quan nhà nước. Cơ sở hạ tầng mạng là sự kết hợp của mạng diện rộng WAN, mạng thành phố/đô thị MAN, mạng cục bộ LAN, mạng riêng ảo (VPN), mạng Internet.

- Nền tảng, máy chủ: Bao gồm nền tảng là các hệ điều hành, các máy chủ khác nhau trong các hệ thống thông tin.

- Hệ thống an ninh, bảo mật: Là hệ thống được xây dựng và duy trì đảm bảo cho chính quyền điện tử cấp tỉnh thực hiện sứ mệnh/chức năng trọng yếu của mình trước sự tấn công, xâm nhập gây phá hoại/lợi dụng các hệ thống thông tin trong chính quyền điện tử cấp tỉnh, dẫn đến gây hư hỏng/gián đoạn việc sử dụng các hệ thống này.

(Kèm theo nội dung chi tiết Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang, Phiên bản 1.0)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phương án triển khai

Kiến trúc chính quyền điện tử Bắc Giang được triển khai xây dựng theo phương pháp tập trung. Tỉnh triển khai xây dựng tập trung cho các đơn vị có quy trình nghiệp vụ phức tạp, thông tin liên thông theo cả chiều ngang và chiều dọc trước. Đồng thời, Tỉnh cũng đầu tư các hệ thống tập trung tại Tỉnh, các cấp huyện và xã tham gia vào hệ thống với vai trò người sử dụng hệ thống.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Tổ chức công bố Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang để các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện các nội dung của Kiến trúc thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách;

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền chính quyền điện tử. Quảng bá, truyền thông sâu rộng đến người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về việc triển khai Chính quyền điện tử của tỉnh Bắc Giang;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan xây dựng các cơ chế, chính sách, quy định trình UBND tỉnh phê duyệt. Xây dựng các văn bản hướng dẫn, các tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang;

- Chủ trì xây dựng các hệ thống lõi đảm bảo thông tin được liên thông, chia sẻ như: Trung tâm dữ liệu Tỉnh, Trục LGSP…;

- Theo thẩm quyền được giao, thẩm định sự phù hợp của các kế hoạch, dự án ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang;

- Tổng hợp kết quả thực hiện và những vướng mắc trong quá trình triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang để báo cáo, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh về cân đối, phân bổ nguồn vốn đầu tư đảm bảo kinh phí để triển khai thực hiện các dự án, đề án thuộc Kiến trúc;

- Xây dựng các chính sách huy động các nguồn vốn trong và ngoài nước; chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tăng đầu tư cho phát triển công nghệ thông tin.

c) Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cân đối ngân sách và các nguồn vốn; xác định tỷ lệ chi ngân sách hằng năm cho công nghệ thông tin, đảm bảo đủ kinh phí thực hiện các Dự án đã đề ra theo đúng tiến độ;

- Hướng dẫn các sở, ngành, UBND cấp huyện, xã các quy định về quản lý tài chính; thanh tra, kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn huy động trong thực hiện các Đề án, Dự án liên quan đến Kiến trúc.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh giải pháp huy động các nguồn vốn khác ngoài ngân sách Tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

d) Các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với sở Thông tin và Truyền thông triển khai các nội dung của Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; định kỳ hằng năm *(trước ngày 30/11)* báo cáo kết quả thực hiện đến Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp chung.

Điều 3. Giám đốc các sở, thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TPKT.

Bản điện tử:
LĐVP, các phòng, TT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Hà